

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4530/BCT-TTTN

V/v điều hành kinh doanh xăng dầu

Hà Nội, ngày 07 tháng 6 năm 2018

Kính gửi: Các thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu (sau đây gọi tắt là Nghị định số 83/2014/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2014 của Liên Bộ Công Thương - Tài chính quy định về phương pháp tính giá cơ sở; cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ Bình ổn giá và điều hành giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu (sau đây gọi tắt là Thông tư số 39/2014/TTLT-BCT-BTC);

Căn cứ Thông tư số 90/2016/TTLT-BTC-BCT ngày 24 tháng 6 năm 2016 của Liên Bộ Tài chính - Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2014 quy định về phương pháp tính giá cơ sở; cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ Bình ổn giá và điều hành giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu (sau đây gọi tắt là Thông tư số 90/2016/TTLT-BTC-BCT);

Căn cứ Quyết định số 53/2012/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống;

Căn cứ Công văn số 4098/VPCP-KTTH ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ về điều hành kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ Công văn số 1072/BTC-QLG ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính về điều hành kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ Công văn số 3993/BTC-QLG ngày 05 tháng 4 năm 2018 của Bộ Tài chính về thuế nhập khẩu bình quân trong công thức tính giá cơ sở xăng dầu;

Căn cứ các Công văn của Bộ Tài chính số 3910/BTC-QLG ngày 04 tháng 4 năm 2018 về công bố giá cơ sở xăng RON95, số 367/BTC-QLG ngày 06 tháng 4 năm 2018 về tính giá cơ sở xăng RON95, số 404/BTC-QLG ngày 17 tháng 4 năm 2018 về công bố giá cơ sở mặt hàng xăng RON95;

Căn cứ Công văn số 1134/VPCP-KTTH ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ về công bố giá cơ sở xăng dầu;

Căn cứ Công văn số 594/BTC-QLG ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Bộ Tài chính về điều hành kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ thực tế diễn biến giá thành phẩm xăng dầu thế giới kể từ ngày 23 tháng 5 năm 2018 đến hết ngày 06 tháng 6 năm 2018 (sau đây gọi tắt là kỳ công bố) và căn cứ nguyên tắc tính giá cơ sở theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC, Thông tư liên tịch số 90/2016/TTLT-BTC-BCT;

Liên Bộ Công Thương - Tài chính công bố giá cơ sở các mặt hàng xăng dầu tiêu dùng phổ biến trên thị trường, như sau:

Mặt hàng	Giá cơ sở kỳ trước liền kề ngày <u>11</u> 23/5/2018 (đồng/lít,kg)	Giá cơ sở kỳ công bố ² (đồng/lít,kg)	Chênh lệch giữa giá cơ sở kỳ công bố với giá cơ sở kỳ trước liền kề	
			(đồng/lít,kg)	(%)
	(1)	(2)	(3)=(2)-(1)	(4)=[(3):(1)]x100
1. Xăng E5 RON92	21.365	21.210	-155	-0,72
2. Xăng RON95-III	22.342	22.209	-133	-0,60
3. Dầu diesel 0.05S	17.994	17.850	-144	-0,80
4. Dầu hỏa	16.640	16.471	-169	-1,01
5. Dầu Madút 180CST 3.5S	14.637	14.812	+ 175	+1,19

Trước những diễn biến giá thành phẩm xăng dầu thế giới trong thời gian gần đây và thực hiện điều hành giá xăng dầu theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, Liên Bộ Công Thương - Tài chính quyết định:

1. Quỹ Bình ổn giá xăng dầu

1.1. Trích lập Quỹ Bình ổn giá xăng dầu

Giữ nguyên mức trích lập Quỹ Bình ổn giá xăng dầu đối với các mặt hàng xăng dầu như hiện hành.

1.2. Chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu đối với các mặt hàng xăng dầu

- Xăng E5 RON92: 1.270 đồng/lít;

- Xăng RON95: 698 đồng/lít;

- Dầu diesel: 156 đồng/lít;

- Dầu hỏa: 31 đồng/lít;

- Dầu madút: 375 đồng/kg.

2. Giá bán xăng dầu

Sau khi thực hiện việc trích lập và chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu tại Mục 1 nêu trên, giá bán các mặt hàng xăng dầu tiêu dùng phổ biến trên thị trường không cao hơn mức giá:

- Xăng E5 RON92: không cao hơn 19.940 đồng/lít;
- Xăng RON95-III: không cao hơn 21.511 đồng/lít;
- Dầu điêzen 0.05S: không cao hơn 17.694 đồng/lít;
- Dầu hỏa: không cao hơn 16.440 đồng/lít;
- Dầu madút 180CST 3.5S: không cao hơn 14.437 đồng/kg.

3. Thời gian thực hiện

- Trích lập và chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu đối với các mặt hàng xăng dầu: Áp dụng từ 15 giờ 00 ngày 07 tháng 6 năm 2018.

- Điều chỉnh giá bán các mặt hàng xăng dầu: Do thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu quy định nhưng không muộn hơn 15 giờ 00 ngày 07 tháng 6 năm 2018 đối với các mặt hàng xăng dầu.

- Kể từ 15 giờ 00 ngày 07 tháng 6 năm 2018, là thời điểm Liên Bộ Công Thương - Tài chính công bố giá cơ sở kỳ công bố tại Công văn này cho đến trước ngày Liên Bộ Công Thương - Tài chính công bố giá cơ sở kỳ kế tiếp, việc điều chỉnh giá bán các mặt hàng xăng dầu do thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu quyết định phù hợp với các quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC, Thông tư liên tịch số 90/2016/TTLT-BTC-BCT.

Bộ Công Thương thông báo các thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu biết, thực hiện và báo cáo tình hình thực hiện về Liên Bộ Công Thương - Tài chính để giám sát theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ Công Thương (b/c);
- Lãnh đạo Bộ Tài chính (b/c);
- Cục Quản lý Giá, Thanh tra Bộ (BTC);
- Cục Quản lý thị trường (BCT);
- Hiệp hội Xăng dầu Việt Nam (để biết);
- Thương nhân phân phối xăng dầu (để thực hiện);
- Lưu: VT, TTTN.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC
PHÓ VỤ TRƯỞNG

Nguyễn Lộc An

Giá thành phẩm xăng dầu thế giới 15 ngày*
(23/5/2018 - 06/6/2018)

TT	Ngày	X92**	X95	Dầu hỏa	DO 0,05	FO 3,5S	VCB mua CK	VCB bán
1	23/5/18	88.640	90.820	91.960	91.430	459.180	22,740	22,810
2	24/5/18	88.810	91.040	92.510	92.040	460.540	22,740	22,810
3	25/5/18	87.600	89.740	91.020	90.660	451.030	22,740	22,825
4	26/5/18							
5	27/5/18							
6	28/5/18	84.650	87.010	88.390	88.250	440.110	22,740	22,845
7	29/5/18						22,740	22,880
8	30/5/18	84.010	86.360	88.750	88.430	443.230	22,740	22,855
9	31/5/18	85.360	87.710	89.990	89.700	455.500	22,740	22,835
10	1/6/18	85.400	87.920	89.520	89.340	459.250	22,740	22,835
11	2/6/18							
12	3/6/18							
13	4/6/18	84.240	86.760	88.390	88.460	454.170	22,765	22,855
14	5/6/18	82.920	85.440	87.590	87.830	450.500	22,765	22,845
15	6/6/18	83.360	85.450	87.100	87.660	452.630	22,765	22,840
	Bquân	85.499	87.825	89.522	89.380	452.614	22,747	22,840

* Giá thành phẩm xăng dầu được giao dịch thực tế trên thị trường Singapore và lấy theo mức giá giao dịch bình quân hàng ngày (MOP 's: Mean of Platt of Singapore) được công bố bởi Hãng tin Platt's (Platt Singapore).

** Xăng RON92 là xăng nền để pha chế xăng E5 RON92.

^{1,2} Tính trên cơ sở mức trích lập Quỹ Bình ổn giá xăng dầu theo quy định là 0 đồng/lít xăng E5, 300 đồng/lít xăng RON95, 300 đồng/lít diesel, 300 đồng/lít dầu hỏa, 300 đồng/kg dầu madút.